

Bản án số: 78/2018/HS-PT

Ngày 16 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đồng Chung

Các Thẩm phán: Ông Lê Quốc Hương và ông Phạm Văn Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2018/TLPT-HS ngày 30 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2018/QĐXXPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo: Nguyễn Hữu M do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2018/HS-ST ngày 17-7-2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Hữu M**, sinh năm 1967 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Vá lốp xe ô tô; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Cao Thị T (đều đã chết); tại ngoại - Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Kiên T, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu Minh: Ông Lê Xuân Anh Phú, Luật sư Chi nhánh Công ty luật TNHH Thoại Khánh thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Số 159, đường Lê Thánh Tông, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27-12-2017, Nguyễn Hữu M nhìn thấy 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI ELANTRA biển kiểm soát 48A - 04145 của anh Nguyễn Kiên T đậu phía trước Garage ô tô S (bên cạnh quán vá lốp xe ô tô của M) tại thôn B, xã T, huyện C. Lúc này, M cho rằng việc đậu xe sẽ làm cản trở xe ô tô vào quán vá lốp của M nên M đi ra xì lốp trước bên phụ của xe ô tô trên. Anh T biết được sự việc nên chạy ra chỗ đậu xe thì thấy M vẫn còn đứng cạnh lốp xe vừa bị xì, hai bên to tiếng qua lại và xông vào đánh nhau. Anh T dùng tay đấm nhiều phát vào mặt của M gây bầm mắt và chảy máu mũi. Lúc này M liền chạy vào quán của mình lấy 01 cây xà beng bằng sắt thường dùng để cạy lốp xe dài 63cm chạy ra chỗ anh T đang đứng. Anh T thấy vậy nên bỏ chạy, M đuổi theo không kịp nên cầm cây xà beng đập 02 phát vào kính chắn gió phía trước của xe ô tô làm rạn, bể kính và móp lườn trụ kính trước bên phụ. M tiếp tục đuổi theo anh T nhưng không kịp nên ném xà beng về phía anh T nhưng không trúng, M bỏ về đi bệnh viện cấp cứu.

Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐG ngày 29-01-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện C kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 48A - 04145 tại thời điểm bị xâm hại là 9.450.000 đồng.

Bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 32/PY-TgT ngày 07-3-2018 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Đ kết luận: Tỷ lệ thương tích của Nguyễn Hữu M là 08% sức khỏe, trong đó thương tích 06% ở vùng mặt và 02% ở chân, tay (bị xước).

Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2018/HS-ST ngày 17-7-2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu M phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Hữu M 09 tháng tù. Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 31-7-2018, bị cáo Nguyễn Hữu M kháng cáo đề nghị trung cầu định giá lại tài sản bị thiệt hại; xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu M thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xử phạt bị cáo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 357 của Bộ luật Tổ tụng hình sự áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo nhưng không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, y án sơ thẩm về phần hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt và điều luật áp dụng. Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s, e, h khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2018/HS-ST ngày 17-7-2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút đã kết án bị cáo Nguyễn Hữu M về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo đề nghị trưng cầu định giá lại tài sản bị thiệt hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo rút nội dung kháng cáo này nên Hội đồng xét xử không xem xét và đình chỉ xét xử đối với nội dung kháng cáo này của bị cáo.

Xét kháng cáo của bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 09 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới là bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại số tiền 9.450.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C đã thể hiện sự ăn năn, hối cải của bị cáo. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không làm ảnh hưởng xấu đến công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm, căn cứ Nghị Quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-05-2018 hướng dẫn áp dụng Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo nên cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[3]. Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu M, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt và điều luật áp dụng.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Hữu M 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu M cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HS - CA tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Cư Jút;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện C;
- CA huyện Cư Jút;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- UBND xã T, huyện C;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Đỗ Đồng Chung